

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DI LINH  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HSST

Ngày : 14/4/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Ông Nguyễn Văn Đồng.

+ *Các Hội thẩm nhân dân*:

1/. Ông Trần Thanh Hải;

2/. Ông K'Đào;

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Thân Văn Đông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Mai Văn Cường - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 4 năm 2022. Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, Lâm Đồng, Tòa án nhân dân huyện Di Linh xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2022/HSST ngày 11 tháng 02 năm 2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐ-HSST ngày 22 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HÀNG ĐỒNG K'Đ**. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 11 tháng 7 năm 1991. Nơi sinh: Lâm Đồng. Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn 2B, xã Đ, D, Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: Lớp 05/12. Con ông: K'T (đã chết); Con bà: Ka' Ô (đã chết). Vợ: Ka' H, sinh năm 1997, con: K'Hàng Ja Đ, sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại Thôn 2B, xã Đ, D, Lâm Đồng. Có mặt.

- Bị hại: Anh Nờng H, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Thôn 13, xã H, D, Lâm Đồng. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh K'B, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn 2B, xã Đ, D, Lâm Đồng. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 17/04/2013, do có mâu thuẫn từ trước nên Hàng Đồng K'Đ có nhờ K'B dùng xe mô tô Hàng Đồng K'Đ đến nhà Nờng H ở thôn 13, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng để nói chuyện, giải quyết mâu thuẫn. Trước khi đi

Hàng Dờng K'Đ có vào nhà lấy 01 con dao thái lan dài 40 cm bỏ vào trong ba lô để phòng xảy ra đánh nhau, việc mang theo dao Hàng Dờng K'Đ không nói cho K'B biết. Khi đến nơi, phát hiện ra Nờng H đang ở trong bếp, bị cáo vào để nói chuyện nhưng thấy Nờng H cầm vật gì ở tay giống như cầm dao nên bị cáo lấy dao mang theo chém về phía Nờng H. Nờng H thấy vậy liền đưa tay trái lên đỡ và bị chém trúng vào tay. Sau đó, Nờng H la hét kêu cứu, Hàng Dờng K'Đ bỏ chạy đến vị trí xe K'B đang ngồi chờ ngoài đường và cả hai rời khỏi hiện trường.

Tại bản kết luận pháp y về thương tích số 290 ngày 17/10/2013 (kèm theo công văn số 15/CV-PY ngày 26/01/2022 V/v đính chính thông tin kết luận pháp y) của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Nờng H bị vết thương sọc 10 cm cẳng tay trái, tỷ lệ thương tích là 12% vĩnh viễn.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận của Hội đồng giám định nêu trên. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã bồi thường cho bị hại được số tiền 18.000.000đ, tại phiên tòa người bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 12.000.000đ tiền điều trị thương tích và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 23/CTr-VKS ngày 10 tháng 02 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng truy tố Hàng Dờng K'Đ, về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận vào trưa ngày 17/4/2013, do mâu thuẫn về việc bị cáo bị nhóm bạn của bị hại Nờng H trước đó có hành vi chặn đánh, bị cáo đi tìm ông H để nói chuyện khi đến nhà H thấy H đang ở trong bếp bị cáo vào nói chuyện với H nhưng thấy tay H cầm vật gì giống dao nên bị cáo đã dùng dao thái lan chuẩn bị từ trước chém vào tay H gây thương tích, hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì nội dung bản Cáo trạng cũng như nội dung Kết luận giám định pháp y.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo Hàng Dờng K'Đ đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại, không có nội dung gì thay đổi, hành vi của bị cáo sử dụng dao, là hung khí nguy hiểm, chém gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tật 12% vĩnh viễn, đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Do đó Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Hàng Dờng K'Đ phạm tội: “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 và Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo với mức hình phạt từ 24 đến 30 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 18.000.000đ. Tại phiên tòa người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm số tiền 12.000.000đ, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

*Về hành vi, quyết định tố tụng:*

Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Di Linh, Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

*Về hành vi phạm tội của bị cáo :*

Bị cáo K'D là người đã trưởng thành, bị cáo có đầy đủ nhận thức nên biết rất rõ việc sử dụng dao là hung khí nguy hiểm chém và gây thương tích cho bị hại là hành vi nguy hiểm, trái pháp luật và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo cố ý gây thương tích cho anh Nùng H với tỷ lệ thương tật 12% là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trái pháp luật đến thân thể và sức khỏe của người khác và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Căn cứ khoản 1 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, do hành vi của bị cáo được thực hiện trước khi Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành, lẽ ra áp dụng điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo nhưng do điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 qui định mức hình phạt đối với tội “Cố ý gây thương tích” nặng hơn qui định tại điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 nên căn cứ khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 để áp dụng điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

*Về tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo phạm tội bằng cách sử dụng dao, là hung khí nguy hiểm, cố ý chém gây thương tích với tỷ lệ thương tật 12%, hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm vào qui định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 nên bị cáo phải bị xét xử theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

*Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng hình phạt nào theo qui định tại điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã bồi thường khắc phục hậu quả một phần cho người bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo có con là cháu K'Hàng Ja Đạt bị Viêm phổi nặng kéo dài do Acinetobacter, tăng áp phổi, suy dinh dưỡng, thiếu máu, thiếu sắt, chậm phát triển (bại não). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt qui định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú rõ ràng hiện bị cáo phải nuôi con bị bệnh Viêm phổi nặng kéo dài do Acinetobacter, tăng áp phổi, suy dinh dưỡng, thiếu máu, thiếu sắt, chậm phát triển (bại não) nên không cần

thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

*Về trách nhiệm dân sự:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 18.000.000đ. Tại phiên tòa bị hại Nùng H yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường thêm số tiền 12.000.000đ, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

*Về án phí:* Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Tuyên bố bị cáo Hàng Dờng K'Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

[2]. Áp dụng khoản 3 điều 7; điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điều 65 - Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo 30 (Ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hàng Dờng K'Đ cho Ủy ban nhân dân xã Đình Trang Hòa, Di Linh, Lâm Đồng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng Chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách án treo, bị cáo có nghĩa vụ phải thực hiện các nghĩa vụ theo qui định tại Luật thi hành án hình sự. Nếu bị cáo cố ý vi phạm việc thực hiện nghĩa vụ từ 02 lần trở lên, bị cáo có thể sẽ bị Tòa án ra Quyết định không cho hưởng án treo nữa, mà buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù đã cho hưởng án treo tại Trại giam.

[3]. Áp dụng điều 48 - Bộ luật hình sự và điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự năm 2015, buộc bị cáo Hàng Dờng K'Đ phải bồi thường cho anh Nùng H đồng số tiền 12.000.000 (Mười hai triệu) đồng.

Căn cứ điều 357 Bộ luật dân sự, kể từ ngày bên được thi hành án dân sự có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền bồi thường, hàng tháng bị cáo còn phải chịu lãi trên số tiền chưa được thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bên phải thi hành án dân sự, bên được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4]. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về lệ phí, án phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[5]. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng (02 bản);
- Viện kiểm sát tỉnh Lâm Đồng (01 bản);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01 bản);
- VKSND huyện Di Linh (01 bản);
- Công an huyện Di Linh (01 bản);
- Thi hành án huyện Di Linh (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Những người tham gia tố tụng (01 bản);
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù (06 bản);
- Lưu HS, án văn (02 bản).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Đồng**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Đồng**

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng (02 bản);
- Viện kiểm sát tỉnh Lâm Đồng (01 bản);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01 bản);
- VKSND huyện Di Linh (01 bản);
- Công an huyện Di Linh (01 bản);
- Thi hành án huyện Di Linh (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Những người tham gia tố tụng (01 bản);
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù (06 bản);
- Lưu HS, án văn (02 bản).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Đồng**

